

BẢNG KẾT QUẢ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH
KHÓA TUYỂN SINH 2025 - NGÀY 28 THÁNG 9 NĂM 2025

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH				Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
1	001019	0025411629	Châu Khả Ái	Nữ	03/06/2007	ĐHSSINH25A	8.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
2	001020	0025410643	Đặng Hoài An	Nam	09/10/2007	ĐHSSINH25A	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
3	001021	0025413205	Lê Khánh An	Nam	23/06/2007	ĐHSLY25A	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
4	001022	0025410464	Lê Trường An	Nam	08/03/2007	ĐHSPCN25A	7.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
5	001023	0025412989	Nguyễn Hoàng Ân	Nam	11/12/2007	ĐHSPCN25A	2.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
6	001024	0025411757	Châu Ngô Hoàng Anh	Nữ	02/04/2007	ĐHSHOA25A	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
7	001025	0025411716	Huỳnh Anh	Nữ	18/07/2007	ĐHSHOA25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
8	001026	0025410778	Huỳnh Thị Trâm Anh	Nữ	17/10/2007	ĐHSHOA25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
9	001027	0025411373	Lại Thị Ngọc Anh	Nữ	08/12/2007	ĐHSKHTN25B	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
10	001028	0025414142	Lê Lan Anh	Nữ	13/11/2007	ĐHSKHTN25D	7.7	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
11	001029	0025412835	Lê Trần Việt Anh	Nam	25/02/2007	ĐHSLY25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
12	001030	0025410650	Nguyễn Kim Anh	Nữ	23/02/2007	ĐHSKHTN25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
13	001031	0025412549	Phạm Quốc Anh	Nam	28/08/2007	ĐHSKHTN25C	6.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
14	001032	0025410953	Phan Ngọc Phương Anh	Nữ	08/01/2007	ĐHSKHTN25B	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
15	001033	0025410849	Phú Thị Lan Anh	Nữ	22/10/2007	ĐHSPCN25A	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
16	001034	0025413934	Tô Thị Phương Anh	Nữ	04/04/2007	ĐHSKHTN25D	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
17	001035	0025411200	Phạm Thị Mỹ Ánh	Nữ	20/11/2007	ĐHSKHTN25B	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
18	001036	0025414059	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nữ	09/07/2007	ĐHSSINH25A	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
19	001037	0025413286	Bùi Khánh Bằng	Nữ	08/01/2007	ĐHSKHTN25D	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
20	001038	0025411430	Đoàn Khánh Bằng	Nữ	12/01/2007	ĐHSKHTN25B	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
21	001039	0025414019	Trần Khánh Bằng	Nam	23/05/2007	ĐHSLY25A	2.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
22	001040	0025411819	Trịnh Thị Song Bằng	Nữ	07/10/2007	ĐHSHOA25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
23	001041	0025410527	Bùi Chí Bảo	Nam	27/02/2007	ĐHSLY25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
24	001042	0025411095	Lê Gia Bảo	Nam	07/10/2007	ĐHSKHTN25B	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
25	001043	0025412153	Lê Gia Bảo	Nam	24/09/2007	ĐHSLY25A	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
26	001044	0025412780	Tổng Hữu Bảo	Nam	11/07/2007	ĐHSSINH25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
27	001045	0025413691	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ	24/08/2007	ĐHSKHTN25D	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
28	001046	0025413344	Đoàn Thị Tâm Bình	Nữ	15/10/2007	ĐHSHOA25A	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
29	001047	0025411710	Lê Thị Mỹ Bình	Nữ	04/07/2007	ĐHSKHTN25C	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
30	001048	0025413086	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	05/12/2007	ĐHSKHTN25D	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
31	001049	0025412620	Trần Thị Mộng Cẩm	Nữ	27/09/2007	ĐHSPCN25A	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
32	001050	0025410396	Nguyễn Thị Bảo	Chăm	Nữ	04/09/2007	ĐHSKHTN25A	7.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
33	001051	0025412057	Tăng Ngọc	Châu	Nam	30/12/2007	ĐHSKHTN25C	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
34	001052	0025413943	Huỳnh Quốc	Cường	Nam	28/12/2007	ĐHSHOA25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
35	001053	0025413203	Nguyễn Phan Tuệ	Đan	Nữ	14/12/2007	ĐHSKHTN25D	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
36	001054	0025410656	Huỳnh Hải	Đăng	Nam	21/12/2007	ĐHSKHTN25A	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
37	001055	0025410133	Huỳnh Minh	Đạt	Nam	12/01/2007	ĐHSKHTN25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
38	001056	0025412616	Lê Tấn	Đạt	Nam	14/11/2007	ĐHSPCN25A	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
39	001057	0025410857	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	22/05/2007	ĐHSHOA25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
40	001058	0025414280	Nguyễn Thái	Đạt	Nam	19/09/2007	ĐHSPCN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
41	001059	0025410098	Trần Hữu Tiến	Đạt	Nam	13/04/2006	ĐHSSINH25A	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
42	001060	0025413072	Trần Quốc	Đạt	Nam	01/03/2007	ĐHSLY25A	7.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
43	001061	0025412669	Trần Văn Tấn	Đạt	Nam	14/06/2007	ĐHSKHTN25C	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
44	001062	0025413400	Hồ Ngọc Thúy	Diễm	Nữ	13/06/2007	ĐHSLY25A	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
45	001063	0025411794	Nguyễn Văn Hải	Đông	Nam	17/12/2007	ĐHSPCN25A	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
46	001064	0025412927	Tô Thị Ngọc	Dư	Nữ	06/03/2007	ĐHSSINH25A	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
47	001065	0025412962	Nguyễn Quốc	Dự	Nam	19/03/2007	ĐHSKHTN25D	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
48	001066	0025413806	Lưu Lê Phương	Dung	Nữ	19/01/2007	ĐHSKHTN25D	6.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
49	001067	0025412038	Mai Thị Ngọc	Dung	Nữ	01/03/2007	ĐHSKHTN25C	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
50	001068	0025410073	Võ Thị Thùy	Dung	Nữ	05/09/2007	ĐHSKHTN25A	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
51	001069	0025411353	Nguyễn Anh	Dũng	Nam	17/07/2007	ĐHSKHTN25B	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
52	001070	0025410850	Ngô Thị Thùy	Dương	Nữ	17/09/2007	ĐHSSINH25A	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
53	001071	0025410715	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	Nữ	31/03/2006	ĐHSSINH25A	7.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
54	001072	0025412647	Bạch Vũ	Duy	Nam	05/03/2007	ĐHSPCN25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
55	001073	0025414077	Châu Bảo	Duy	Nam	19/12/2006	ĐHSPCN25A	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
56	001074	0025411551	Đoàn Nguyễn Phương	Duy	Nam	30/01/2007	ĐHSHOA25A	8.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
57	001075	0025410096	Hứa Nguyễn	Duy	Nam	30/08/2007	ĐHSSINH25A	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
58	001076	0025410995	Nguyễn Hoàng Khánh	Duy	Nam	10/03/2007	ĐHSPCN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
59	001077	0025410159	Trần Cao	Duy	Nam	19/08/2007	ĐHSKHTN25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
60	001078	0025411408	Võ Trương Nhật	Duy	Nam	30/10/2007	ĐHSLY25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
61	001079	0025411725	Bùi Thị Trúc	Duyên	Nữ	16/08/2007	ĐHSKHTN25C	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
62	001080	0025411457	Nguyễn Huỳnh Cẩm	Duyên	Nữ	11/08/2007	ĐHSHOA25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
63	001081	0025411422	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	Nữ	18/01/2007	ĐHSKHTN25B	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
64	001082	0025413784	Nguyễn Thị Thanh	Giang	Nữ	27/04/2007	ĐHSPCN25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
65	001083	0025414480	Nguyễn Trường	Giang	Nam	24/09/2007	ĐHSKHTN25D	2.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
66	001084	0025411645	Phạm Lê Huỳnh	Giao	Nữ	20/07/2007	ĐHSKHTN25B	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
67	001085	0025410348	Ngô Nguyễn Ngọc	Giàu	Nữ	10/02/2007	ĐHSKHTN25A	7.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
68	001086	0025411134	Nguyễn Văn	Giàu	Nam	13/01/2007	ĐHSPCN25A	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
69	001087	0025414645	Cao Quốc	Giỏi	Nam	13/09/2007	ĐHSKHTN25E	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
70	001088	0025410696	Lê Trường	Hải	Nam	02/05/2007	ĐHSKHTN25A	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
71	001089	0025410651	Hà Huỳnh Kiều	Hân	Nữ	09/10/2006	ĐHSKHTN25A	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
72	001090	0025413233	Kim Tuyết	Hân	Nữ	30/09/2007	ĐHSKHTN25D	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
73	001091	0025413141	Lê Ngọc	Hân	Nữ	17/12/2007	ĐHSLY25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
74	001092	0025410358	Nguyễn Hồng Bảo	Hân	Nữ	20/11/2007	ĐHSSINH25A	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
75	001093	0025413199	Nguyễn Lâm Ngọc	Hân	Nữ	11/02/2007	ĐHSKHTN25D	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
76	001094	0025411968	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	30/03/2007	ĐHSKHTN25C	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
77	001095	0025412617	Nguyễn Thuý	Hân	Nữ	12/06/2004	ĐHSPCN25A	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
78	001096	0025414596	Phạm Nguyễn Nhật	Hân	Nữ	06/10/2007	ĐHSPCN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
79	001097	0025411290	Phan Nguyễn Kiều	Hân	Nữ	20/05/2007	ĐHSKHTN25B	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
80	001098	0025410450	Nguyễn Mai Kim	Hằng	Nữ	13/12/2007	ĐHSKHTN25A	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
81	001099	0025411856	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	15/02/2007	ĐHSKHTN25C	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
82	001100	0025414093	Dương Nguyễn Gia	Hào	Nam	11/07/2007	ĐHSLY25A	6.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
83	001101	0025410786	Huỳnh Hoài	Hào	Nam	07/07/2007	ĐHSSINH25A	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
84	001102	0025410293	Nguyễn Trung	Hậu	Nam	12/08/2007	ĐHSKHTN25A	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
85	001103	0025413433	Ngô Thị Diệu	Hiền	Nữ	06/02/2007	ĐHSKHTN25D	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
86	001104	0025411733	Trần Ngọc	Hiền	Nữ	26/01/2007	ĐHSKHTN25C	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
87	001105	0025414585	Trần Minh	Hiền	Nam	25/11/2007	ĐHSKHTN25E	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
88	001106	0025411064	Trần Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	15/02/2007	ĐHSKHTN25B	6.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
89	001107	0025411726	Nguyễn Văn	Học	Nam	07/04/2007	ĐHSSINH25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
90	001108	0025410145	Nguyễn Ngọc	Hội	Nam	10/12/2007	ĐHSKHTN25A	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
91	001109	0025410039	Nguyễn Thanh	Huệ	Nữ	28/05/2007	ĐHSKHTN25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
92	001110	0025411272	Huỳnh Lê	Hùng	Nam	05/08/2007	ĐHSPCN25A	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
93	001111	0025411989	Lê Quốc	Hưng	Nam	14/01/2007	ĐHSLY25A	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
94	001112	0025411429	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	21/10/2007	ĐHSLY25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
95	001113	0025410361	Trịnh Minh	Hưng	Nam	30/05/2007	ĐHSKHTN25A	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
96	001114	0025413810	Bùi Quốc	Huy	Nam	29/06/2007	ĐHSKHTN25D	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
97	001115	0025413054	Bùi Thanh	Huy	Nam	16/12/2007	ĐHSKHTN25D	6.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
98	001116	0025410244	Hồ Thanh	Huy	Nam	06/04/2007	ĐHSKHTN25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
99	001117	0025411750	Nguyễn Đức	Huy	Nam	06/05/2007	ĐHSLY25A	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
100	001118	0025412902	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	02/02/2007	ĐHSHOA25A	6.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
101	001119	0025414603	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	11/07/2007	ĐHSKHTN25E	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
102	001120	0025413961	Phạm Minh	Huy	Nam	18/03/2007	ĐHSPCN25A	8.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
103	001121	0025414218	Trần Vĩnh	Huy	Nam	05/04/2007	ĐHSKHTN25D	6.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV					
104	001122	0025412653	Trương Nhật Huy	Nam	02/04/2007	ĐHSKHTN25C	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
105	001123	0025412878	Nguyễn Ngọc Thảo Huyền	Nữ	14/08/2006	ĐHSHOA25A	7.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
106	001124	0025410612	Nguyễn Như Huỳnh	Nữ	07/02/2007	ĐHSLY25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
107	001125	0025411717	Hồ Minh Kha	Nam	13/01/2007	ĐHSSINH25A	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
108	001126	0025411258	Trần Đình Kha	Nam	11/12/2007	ĐHSKHTN25B	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
109	001127	0025411777	Đặng Trường An Khang	Nam	23/06/2007	ĐHSKHTN25C	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
110	001128	0025411589	Đoàn Minh Khang	Nam	04/02/2007	ĐHSKHTN25B	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
111	001129	0025411083	Nguyễn Nhật Khang	Nam	20/05/2007	ĐHSPCN25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
112	001130	0025414139	Trần Nguyễn Nguyễn Khang	Nam	11/02/2007	ĐHSLY25A	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
113	001131	0025413705	Võ Minh Khang	Nam	03/03/2007	ĐHSSINH25A	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
114	001132	0025413183	Nguyễn Duy Khánh	Nam	01/01/2007	ĐHSPCN25A	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
115	001133	0025412782	Trần Duy Khánh	Nam	01/08/2007	ĐHSKHTN25C	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
116	001134	0025412673	Bùi Anh Khoa	Nam	06/10/2007	ĐHSPCN25A	6.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
117	001135	0025411473	Nguyễn Đặng Đăng Khoa	Nữ	02/04/2007	ĐHSKHTN25B	7.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
118	001136	0025411393	Trần Anh Khoa	Nam	03/09/2007	ĐHSKHTN25B	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
119	001137	0025413881	Võ Nguyễn Nhật Khoa	Nam	11/05/2007	ĐHSKHTN25D	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
120	001138	0025410610	Lê Huỳnh Khôi	Nam	17/08/2007	ĐHSPCN25A	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
121	001139	0025413661	Nguyễn Anh Khôi	Nam	12/11/2007	ĐHSKHTN25D	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
122	001140	0025414217	Nguyễn Minh Khôi	Nam	23/09/2007	ĐHSKHTN25D	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
123	001141	0025414493	Lâu Gia Kiên	Nam	07/08/2007	ĐHSKHTN25D	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
124	001142	0025412814	Lê Quốc Kiệt	Nam	24/03/2007	ĐHSKHTN25C	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
125	001143	0025411904	Phan Tuấn Kiệt	Nam	09/11/2007	ĐHSSINH25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
126	001144	0025411828	Trương Anh Kiệt	Nam	10/07/2007	ĐHSSINH25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
127	001145	0025412556	Nguyễn Tuyết Kiều	Nữ	12/11/2005	ĐHSPCN25A	2.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
128	001146	0025410566	Lê Thị Thiên Kim	Nữ	04/10/2007	ĐHSKHTN25A	7.7	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
129	001147	0025410224	Phan Thảo Linh	Nữ	15/05/2007	ĐHSKHTN25A	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
130	001148	0025413214	Võ Hồng Lâm	Nam	15/09/2007	ĐHSPCN25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
131	001149	0025410235	Trần Thiên Lan	Nữ	03/05/2007	ĐHSKHTN25A	6.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
132	001150	0025411784	Huỳnh Thị Thảo Li	Nữ	13/08/2007	ĐHSKHTN25C	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
133	001151	0025412760	Mai Trúc Linh	Nữ	14/04/2007	ĐHSLY25A	7.7	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
134	001152	0025411807	Phan Thị Trúc Linh	Nữ	09/03/2007	ĐHSKHTN25C	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
135	001153	0025411336	Nguyễn Phước Lộc	Nam	15/05/2007	ĐHSLY25A	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
136	001154	0025413700	Phạm Thành Lộc	Nam	22/10/2007	ĐHSHOA25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
137	001155	0025411123	Lê Thị Ngọc Lợi	Nữ	09/09/2007	ĐHSPCN25A	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
138	001156	0025410474	Trương Hải Long	Nam	06/07/2007	ĐHSKHTN25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	
139	001157	0025411260	Mai Thành Luân	Nam	10/01/2007	ĐHSKHTN25B	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH				Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
140	001158	0025410616	Võ Trường Luân	Nam	07/02/2007	ĐHSKHTN25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
141	001159	0025411026	Ngô Ngọc Khánh Ly	Nữ	13/03/2007	ĐHSKHTN25B	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
142	001160	0025411464	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	Nữ	26/10/2007	ĐHSHOA25A	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
143	001161	0025412866	Nguyễn Thị Thảo Ly	Nữ	16/10/2007	ĐHSKHTN25C	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
144	001162	0025413721	Đặng Thị Hoàng Mai	Nữ	29/08/2007	ĐHSKHTN25D	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
145	001163	0025411318	Đỗ Ngọc Phương Mai	Nữ	18/12/2007	ĐHSKHTN25B	8.0	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
146	001164	0025412518	Phan Thị Xuân Mai	Nữ	18/03/2007	ĐHSKHTN25C	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
147	001165	0025410197	Trần Huỳnh Mai	Nữ	25/12/2007	ĐHSKHTN25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
148	001166	0025411221	Huỳnh Hữu Minh	Nam	22/07/2006	ĐHSSINH25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
149	001167	0025411346	Nguyễn Khôi Minh	Nam	16/12/2007	ĐHSKHTN25B	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
150	001168	0025414370	Lê Cao Bé Mơ	Nữ	13/03/2007	ĐHSKHTN25D	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
151	001169	0025412704	Thạch Thị Sa Mưone	Nữ	27/09/2007	ĐHSPCN25A	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
152	001170	0025411501	Lê Thị Tú My	Nữ	27/08/2007	ĐHSPCN25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
153	001171	0025412124	Lê Trần Nhật Nam	Nam	26/07/2007	ĐHSHOA25A	8.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
154	001172	0025410665	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	16/01/2007	ĐHSLY25A	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
155	001173	0025413471	Trần Chí Nên	Nam	04/06/2007	ĐHSPCN25A	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
156	001174	0025412928	Đặng Thị Ngọc Ngân	Nữ	13/11/2007	ĐHSPCN25A	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
157	001175	0025410870	Dương Nguyễn Hồng Ngân	Nữ	03/11/2007	ĐHSKHTN25B	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
158	001176	0025410846	Hà Thị Kim Ngân	Nữ	10/02/2007	ĐHSSINH25A	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
159	001177	0025411688	Nguyễn Thị Cẩm Ngân	Nữ	03/04/2007	ĐHSSINH25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
160	001178	0025410519	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	16/04/2007	ĐHSLY25A	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
161	001179	0025410178	Triệu Kim Ngân	Nữ	25/06/2007	ĐHSKHTN25A	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
162	001180	0025410338	Trương Thị Tuyết Ngân	Nữ	11/11/2007	ĐHSKHTN25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
163	001181	0025410921	Nguyễn Huỳnh Ngọc Nghi	Nữ	04/08/2007	ĐHSLY25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
164	001182	0025412251	Đỗ Huỳnh Hiếu Nghĩa	Nam	13/11/2007	ĐHSKHTN25C	8.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
165	001183	0025411052	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	16/03/2007	ĐHSKHTN25B	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
166	001184	0025410372	Trần Hiếu Nghĩa	Nam	02/06/2007	ĐHSLY25A	8.8	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
167	001185	0025411356	Thái Trần Huỳnh Nghiêm	Nam	03/12/2006	ĐHSKHTN25B	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
168	001186	0025413096	Nguyễn Khánh Ngọc	Nữ	06/04/2007	ĐHSKHTN25D	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
169	001187	0025410431	Nguyễn Thị Diễm Ngọc	Nữ	19/04/2007	ĐHSKHTN25A	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
170	001188	0025412420	Nguyễn Yến Ngọc	Nữ	25/04/2007	ĐHSKHTN25C	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
171	001189	0025410904	Trương Minh Ngọc	Nữ	29/11/2007	ĐHSPCN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
172	001190	0025411398	Trương Phạm Bảo Ngọc	Nữ	19/07/2007	ĐHSHOA25A	7.7	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
173	001191	0025412591	Đỗ Thảo Nguyên	Nữ	18/02/2007	ĐHSKHTN25C	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
174	001192	0025412581	Lê Thảo Nguyên	Nữ	15/08/2007	ĐHSKHTN25C	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
175	001193	0025413685	Trần Huỳnh Khôi Nguyên	Nam	18/06/2007	ĐHSLY25A	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV					
176	001194	0025410720	Trương Thị Thảo	Nguyên	Nữ	23/05/2007	ĐHSKHTN25A	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
177	001195	0025411967	Võ Đặng Thái	Nguyên	Nam	11/08/2004	ĐHSLY25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
178	001196	0025413318	Huỳnh Trung	Nguyễn	Nam	15/07/2007	ĐHSKHTN25D	6.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
179	001197	0025413067	Lê	Nguyễn	Nam	16/08/2007	ĐHSKHTN25D	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
180	001198	0025412851	Nguyễn Thanh	Nhã	Nam	12/06/2007	ĐHSKHTN25C	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
181	001199	0025413750	Lý Thanh	Nhàn	Nam	21/07/2007	ĐHSPCN25A	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
182	001200	0025411379	Nguyễn Phạm An	Nhàn	Nam	30/06/2007	ĐHSKHTN25B	Vắng	Vắng	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
183	001201	0025411678	Lê Nguyễn Thành	Nhân	Nam	20/08/2007	ĐHSKHTN25B	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
184	001202	0025412813	Trần Ngọc	Nhân	Nam	03/11/2007	ĐHSKHTN25C	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
185	001203	0025413206	Âu Châu Ngọc	Nhi	Nữ	01/10/2007	ĐHSPCN25A	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
186	001204	0025413491	Đặng Nguyễn Phương	Nhi	Nữ	07/08/2007	ĐHSKHTN25D	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
187	001205	0025412468	Đinh Ngọc Yến	Nhi	Nữ	30/04/2007	ĐHSSINH25A	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
188	001206	0025413187	Huỳnh Thị Mai	Nhi	Nữ	02/07/2007	ĐHSLY25A	7.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
189	001207	0025412142	Lê Nguyễn Phương	Nhi	Nữ	07/12/2007	ĐHSHOA25A	8.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
190	001208	0025413116	Lê Trần Yến	Nhi	Nữ	25/10/2007	ĐHSKHTN25D	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
191	001209	0025411620	Lữ Bảo	Nhi	Nữ	28/04/2007	ĐHSKHTN25B	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
192	001210	0025410571	Ngô Thị Yến	Nhi	Nữ	12/01/2007	ĐHSKHTN25A	7.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
193	001211	0025410185	Nguyễn Huỳnh Xuân	Nhi	Nữ	13/05/2007	ĐHSKHTN25A	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
194	001212	0025412091	Nguyễn Thị Quyển	Nhi	Nữ	16/06/2007	ĐHSKHTN25C	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
195	001213	0025412716	Nguyễn Thị Thiên	Nhi	Nữ	06/02/2007	ĐHSSINH25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
196	001214	0025410307	Nguyễn Trần Mẫn	Nhi	Nữ	16/07/2007	ĐHSKHTN25A	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
197	001215	0025411641	Phạm Hiền	Nhơn	Nam	08/12/2007	ĐHSLY25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
198	001216	0025412329	Bùi Thị Yến	Như	Nữ	13/01/2007	ĐHSKHTN25C	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
199	001217	0025410860	Đặng Thị	Như	Nữ	23/02/2007	ĐHSPCN25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
200	001218	0025412287	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	31/07/2007	ĐHSLY25A	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
201	001219	0025413797	Ngô Thị Huỳnh	Như	Nữ	20/05/2007	ĐHSKHTN25D	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
202	001220	0025412828	Nguyễn Huỳnh Ánh	Như	Nữ	18/07/2007	ĐHSPCN25B	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
203	001221	0025410108	Nguyễn Ngọc	Như	Nữ	02/08/2007	ĐHSSINH25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
204	001222	0025413436	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	15/05/2007	ĐHSKHTN25D	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
205	001223	0025412625	Nguyễn Thị Tuyết	Như	Nữ	03/06/2007	ĐHSLY25A	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
206	001224	0025412369	Phạm Huỳnh	Như	Nữ	13/08/2007	ĐHSKHTN25C	8.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
207	001225	0025414046	Võ Thị Tú	Như	Nữ	10/09/2007	ĐHSKHTN25D	6.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
208	001226	0025412157	Vũ Kiều	Như	Nữ	12/05/2007	ĐHSKHTN25C	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
209	001227	0025411495	Lê Thị Cẩm	Nhung	Nữ	31/10/2007	ĐHSKHTN25B	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
210	001228	0025411916	Phạm Thị Tuyết	Nhung	Nữ	12/05/2007	ĐHSHOA25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
211	001229	0025413452	Châu Nhựt	Phát	Nam	19/10/2007	ĐHSKHTN25D	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
212	001230	0025413211	Châu Tấn	Phát	Nam	11/03/2007	ĐHSKHTN25D	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
213	001231	0025412543	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	30/05/2007	ĐHSKHTN25C	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
214	001232	0025413887	Nguyễn Tuấn	Phát	Nam	07/06/2007	ĐHSKHTN25D	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
215	001233	0025413069	Lâm Phi	Phi	Nữ	06/05/2007	ĐHSKHTN25D	7.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
216	001234	0025413819	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	07/12/2007	ĐHSKHTN25D	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
217	001235	0025412864	Thạch Ngọc	Phong	Nam	11/02/2007	ĐHSKHTN25C	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
218	001236	0025412088	Dương Thanh	Phú	Nam	28/12/2007	ĐHSKHTN25C	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
219	001237	0025411002	Dương Thành	Phú	Nam	29/07/2007	ĐHSPCN25B	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
220	001238	0025410075	Lê Thanh	Phú	Nam	08/07/2007	ĐHSPCN25B	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
221	001239	0025410072	Nguyễn Hữu	Phúc	Nam	10/08/2007	ĐHSSINH25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
222	001240	0025414604	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	09/07/2007	ĐHSKHTN25E	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
223	001241	0025411301	Nguyễn Văn	Phúc	Nam	15/05/2007	ĐHSPCN25B	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
224	001242	0025410937	Phạm Trọng	Phúc	Nam	08/05/2004	ĐHSPCN25B	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
225	001243	0025412266	Nguyễn Y	Phụng	Nữ	10/11/2007	ĐHSKHTN25C	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
226	001244	0025413782	Trịnh Ngọc Kim	Phụng	Nữ	28/05/2007	ĐHSKHTN25D	5.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
227	001245	0025412945	Nguyễn Huỳnh Trúc	Phương	Nữ	02/10/2007	ĐHSHOA25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
228	001246	0025410716	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	Nữ	25/04/2007	ĐHSKHTN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
229	001247	0025411254	Tạ Công Duy	Phương	Nam	13/08/2007	ĐHSHOA25A	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
230	001248	0025412035	Hồ Ngọc	Phượng	Nữ	24/03/2007	ĐHSHOA25A	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
231	001249	0025412567	Nguyễn Hoàng	Quý	Nam	16/09/2007	ĐHSKHTN25C	2.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
232	001250	0025414040	Lê Đình	Quý	Nam	12/08/2007	ĐHSKHTN25D	7.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
233	001251	0025411224	Lê Thị Phương	Quyên	Nữ	20/10/2007	ĐHSKHTN25B	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
234	001252	0025411406	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	25/07/2007	ĐHSKHTN25B	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
235	001253	0025412122	Nguyễn Thụy Tú	Quyên	Nữ	18/08/2007	ĐHSPCN25B	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
236	001254	0025410376	Võ Hồ Diễm	Quyên	Nữ	17/08/2006	ĐHSKHTN25A	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
237	001255	0025413348	Lưu Thị Như	Quỳnh	Nữ	09/09/2007	ĐHSKHTN25D	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
238	001256	0025414388	Nguyễn Vinh	Sang	Nam	16/09/2007	ĐHSHOA25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
239	001257	0025412149	Nguyễn Kim	Soàn	Nữ	01/04/2007	ĐHSKHTN25C	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
240	001258	0025410429	Đỗ Thị Ngọc	Sương	Nữ	13/04/2007	ĐHSLY25A	6.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
241	001259	0025411553	Nguyễn Thị Diễm	Sương	Nữ	29/11/2007	ĐHSKHTN25B	6.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
242	001260	0025410704	Cao Tường Minh	Tài	Nam	13/07/2007	ĐHSKHTN25A	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
243	001261	0025411144	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	08/03/2007	ĐHSKHTN25B	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
244	001262	0025413517	Bạch Vũ Thanh	Tâm	Nam	10/08/2007	ĐHSPCN25B	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
245	001263	0025410684	Lê Nhựt	Tâm	Nam	23/07/2007	ĐHSLY25A	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
246	001264	0025413443	Nguyễn Hữu	Tâm	Nam	10/05/2007	ĐHSSINH25A	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
247	001265	0025411530	Phạm Thanh	Tâm	Nam	16/12/2007	ĐHSHOA25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
248	001266	0025413829	Nguyễn Duy Tân		Nam	14/01/2007	ĐHSKHTN25D	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
249	001267	0025413316	Nguyễn Nhựt Tân		Nam	15/03/2007	ĐHSHOA25A	7.7	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
250	001268	0025411644	Lữ Quốc Thái		Nam	14/11/2007	ĐHSHOA25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
251	001269	0025412305	Trương Công Thắng		Nam	17/09/2006	ĐHSPCN25B	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
252	001270	0025410276	Nguyễn Ngọc Lan Thanh		Nữ	20/11/2007	ĐHSPCN25B	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
253	001271	0025410947	Nguyễn Đức Thành		Nam	30/03/2004	ĐHSPCN25B	8.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
254	001272	0025412426	Bùi Ngọc Thảo		Nữ	24/08/2007	ĐHSKHTN25C	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
255	001273	0025410729	Huỳnh Thị Vân Thảo		Nữ	12/10/2007	ĐHSKHTN25A	7.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
256	001274	0025412236	Huỳnh Trần Ngọc Thảo		Nữ	31/05/2007	ĐHSKHTN25C	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
257	001275	0025411491	Ngô Nguyễn Văn Thảo		Nữ	29/10/2007	ĐHSKHTN25B	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
258	001276	0025410890	Võ Thị Phương Thảo		Nữ	26/11/2007	ĐHSKHTN25B	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
259	001277	0025410265	Nguyễn Hoàng Thật		Nam	05/07/2007	ĐHSPCN25B	2.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
260	001278	0025413769	Lê Thị Yến Thi		Nữ	22/09/2007	ĐHSKHTN25D	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
261	001279	0025411541	Phan Thị Bảo Thi		Nữ	13/05/2007	ĐHSPCN25A	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
262	001280	0025412326	Trần Ngọc Mai Thi		Nữ	05/07/2007	ĐHSKHTN25C	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
263	001281	0025413852	Nguyễn Nhật Thiên		Nam	24/01/2007	ĐHSLY25A	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
264	001282	0025410949	Nguyễn Phú Thiên		Nam	29/08/2007	ĐHSKHTN25B	8.0	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
265	001283	0025411496	Bùi Văn Chí Thiện		Nam	29/01/2007	ĐHSKHTN25B	6.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
266	001284	0025410848	Hồ Chí Thiện		Nam	24/04/2007	ĐHSHOA25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
267	001285	0025411262	Đoàn Trường Thịnh		Nam	31/10/2007	ĐHSHOA25A	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
268	001286	0025413473	Nguyễn Hoàng Thịnh		Nam	17/09/2007	ĐHSKHTN25E	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
269	001287	0025414166	Lưu Huỳnh Thơ		Nữ	16/01/2007	ĐHSSINH25A	8.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
270	001288	0025411481	Mai Anh Thơ		Nữ	18/11/2007	ĐHSKHTN25B	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
271	001289	0025410933	Phạm Thị Ái Thơ		Nữ	11/09/2007	ĐHSKHTN25B	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
272	001290	0025412416	Nguyễn Trọng Thoại		Nam	19/05/2007	ĐHSPCN25B	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
273	001291	0025411472	Mai Anh Thư		Nữ	18/11/2007	ĐHSLY25A	7.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
274	001292	0025411476	Nguyễn Anh Thư		Nữ	09/11/2007	ĐHSKHTN25B	7.8	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
275	001293	0025411432	Nguyễn Thị Kim Thư		Nữ	22/10/2007	ĐHSPCN25B	3.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
276	001294	0025411087	Nguyễn Thị Minh Thư		Nữ	26/02/2007	ĐHSLY25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
277	001295	0025412748	Trần Thị Anh Thư		Nữ	18/11/2007	ĐHSHOA25A	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
278	001296	0025413109	Trần Thị Thanh Thư		Nữ	06/03/2007	ĐHSKHTN25E	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
279	001297	0025410931	Võ Nguyễn Anh Thư		Nữ	19/01/2007	ĐHSKHTN25B	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
280	001298	0025410974	Nguyễn Văn Thử		Nam	14/01/2007	ĐHSPCN25B	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
281	001299	0025411255	Võ Minh Thuận		Nam	06/02/2007	ĐHSLY25A	2.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
282	001300	0025410956	Đinh Ngọc Thúy		Nữ	30/01/2007	ĐHSKHTN25B	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
283	001301	0025411063	Nguyễn Thanh Thúy		Nữ	07/04/2007	ĐHSPCN25B	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
284	001302	0025413951	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	08/11/2006	ĐHSPCN25B	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
285	001303	0025410833	Tạ Thị Xuân	Thùy	Nữ	12/09/2007	ĐHSLY25A	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
286	001304	0025413758	Trần Thanh	Thùy	Nữ	07/02/2007	ĐHSPCN25B	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
287	001305	0025410629	Nguyễn Thị Hồng	Thy	Nữ	22/04/2007	ĐHSLY25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
288	001306	0025412564	Bùi Thị Thúy	Tiên	Nữ	16/08/2007	ĐHSKHTN25C	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
289	001307	0025413916	Dương Nguyễn Cẩm	Tiên	Nữ	26/11/2007	ĐHSKHTN25E	2.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
290	001308	0025412503	Nguyễn Ngọc Thùy	Tiên	Nữ	15/08/2007	ĐHSKHTN25C	7.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
291	001309	0025413372	Nguyễn Phan Thùy	Tiên	Nữ	14/04/2007	ĐHSKHTN25E	4.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
292	001310	0025411019	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	Nữ	25/01/2007	ĐHSLY25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
293	001311	0025411333	Phan Văn	Tiến	Nam	13/01/2007	ĐHSKHTN25B	7.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
294	001312	0025412370	Nguyễn Văn	Tiền	Nam	08/07/2007	ĐHSPCN25B	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
295	001313	0025412971	Võ Ngọc Kim	Tiền	Nữ	05/01/2007	ĐHSLY25A	8.3	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
296	001314	0025414032	Trần Trung	Tín	Nam	06/05/2007	ĐHSKHTN25E	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
297	001315	0025410728	Nguyễn Văn	Tình	Nam	21/12/2007	ĐHSKHTN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
298	001316	0025411188	Ngô Văn	Toán	Nam	18/12/2007	ĐHSLY25A	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
299	001317	0025412315	Nguyễn Thái	Toàn	Nam	17/09/2007	ĐHSKHTN25C	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
300	001318	0025410932	Thái Võ Thanh	Toàn	Nam	14/08/2007	ĐHSLY25A	2.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
301	001319	0025411642	Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	22/03/2007	ĐHSKHTN25B	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
302	001320	0025411374	Châu Thị Mỹ	Trân	Nữ	23/01/2007	ĐHSSINH25A	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
303	001321	0025411454	Đoàn Ngọc	Trân	Nữ	28/08/2007	ĐHSPCN25B	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
304	001322	0025412810	Kiên Ngọc Huyền	Trân	Nữ	02/11/2007	ĐHSKHTN25C	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
305	001323	0025413292	Lương Ngọc Bảo	Trân	Nữ	14/06/2007	ĐHSHOA25A	7.8	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
306	001324	0025410407	Nguyễn Thị Bảo	Trân	Nữ	14/09/2007	ĐHSLY25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
307	001325	0025411591	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Nữ	11/07/2007	ĐHSPCN25B	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
308	001326	0025411384	Tôn Thị Huỳnh	Trân	Nữ	31/07/2007	ĐHSLY25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
309	001327	0025412113	Châu Thị Thùy	Trang	Nữ	21/04/2007	ĐHSPCN25B	2.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
310	001328	0025410548	Lê Thị Yến	Trang	Nữ	04/05/2007	ĐHSKHTN25A	5.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
311	001329	0025411132	Trịnh Gia	Trang	Nữ	21/07/2007	ĐHSKHTN25E	6.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
312	001330	0025411259	Võ Ngọc Yến	Trang	Nữ	29/04/2007	ĐHSKHTN25E	3.2	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
313	001331	0025410349	Huỳnh Công	Trạng	Nam	16/05/2007	ĐHSKHTN25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
314	001332	0025412073	Hồ Minh	Trí	Nam	12/05/2007	ĐHSSINH25A	6.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
315	001333	0025410815	Phạm Huỳnh Quốc	Trí	Nam	08/11/2006	ĐHSHOA25A	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
316	001334	0025413808	Lê Ngọc Phương	Trình	Nữ	20/03/2007	ĐHSSINH25A	6.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
317	001335	0025412854	Nguyễn Ngọc Mai	Trình	Nữ	04/08/2007	ĐHSKHTN25E	8.7	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
318	001336	0025411667	Nguyễn Phạm Ngọc	Trình	Nữ	30/10/2007	ĐHSKHTN25E	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
319	001337	0025410386	Nguyễn Phú	Trọng	Nam	10/12/2007	ĐHSKHTN25A	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH					Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
320	001338	0025410748	Nguyễn Phúc	Trọng	Nam	10/10/2007	ĐHSKHTN25E	4.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
321	001339	0025410853	Phan Ngọc	Trọng	Nam	18/10/2007	ĐHSLY25A	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
322	001340	0025413397	Lê Thanh	Trúc	Nam	14/03/2007	ĐHSKHTN25E	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
323	001341	0025411969	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/01/2007	ĐHSLY25A	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
324	001342	0025411709	Lê Thành	Trung	Nam	06/04/2007	ĐHSKHTN25E	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
325	001343	0025413024	Phạm Việt	Trung	Nam	08/10/2007	ĐHSPCN25B	2.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
326	001344	0025412610	Nguyễn Quang	Trường	Nam	23/07/2007	ĐHSKHTN25E	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
327	001345	0025410590	Nguyễn Văn	Trường	Nam	23/07/2007	ĐHSKHTN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
328	001346	0025410603	Đào Tiến	Trường	Nam	24/10/2007	ĐHSPCN25B	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
329	001347	0025412402	Đào Văn	Tú	Nam	01/07/2007	ĐHSKHTN25E	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
330	001348	0025411577	Lộ Ngô Huỳnh Tuấn	Tú	Nam	04/12/2007	ĐHSKHTN25E	7.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
331	001349	0025410598	Phạm Thanh	Tú	Nam	22/05/2007	ĐHSKHTN25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
332	001350	0025413899	Thạch Thị Cẩm	Tú	Nữ	05/12/2007	ĐHSPCN25B	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
333	001351	0025413596	Lê Minh	Tuấn	Nam	17/01/2007	ĐHSSINH25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
334	001352	0025410043	Dương Kim	Tường	Nam	22/09/2007	ĐHSPCN25B	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
335	001353	0025411137	Hồ Cát	Tường	Nữ	03/06/2007	ĐHSKHTN25E	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
336	001354	0025410414	Trần Thanh	Tường	Nữ	29/03/2007	ĐHSKHTN25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
337	001355	0025411480	Lê Ngọc Nhã	Uyên	Nữ	14/08/2007	ĐHSKHTN25E	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
338	001356	0025412530	Đoàn Thị Thủy	Vân	Nữ	15/09/2007	ĐHSKHTN25E	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
339	001357	0025411000	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	19/07/2007	ĐHSKHTN25E	4.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
340	001358	0025411638	Trần Thị Thúy	Vi	Nữ	20/08/2007	ĐHSKHTN25E	4.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
341	001359	0025411755	Hồ Anh	Việt	Nam	23/02/2007	ĐHSKHTN25E	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
342	001360	0025411256	Huỳnh Thế	Vinh	Nam	30/01/2007	ĐHSHOA25A	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
343	001361	0025410397	Nguyễn Phú	Vinh	Nam	07/04/2007	ĐHSLY25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
344	001362	0025410472	Bùi Nguyên	Vũ	Nam	26/02/2007	ĐHSLY25A	6.8	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
345	001363	0025412451	Đoàn Nguyễn Đoan	Vy	Nữ	29/09/2007	ĐHSKHTN25E	6.2	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
346	001364	0025412936	Huỳnh Triệu	Vy	Nữ	01/01/2007	ĐHSSINH25A	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
347	001365	0025412511	Lê Ngọc Phương	Vy	Nữ	30/08/2007	ĐHSKHTN25E	8.5	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
348	001366	0025412541	Lê Tường	Vy	Nữ	26/12/2007	ĐHSKHTN25E	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
349	001367	0025413031	Mạc Triệu	Vy	Nữ	24/03/2007	ĐHSKHTN25E	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
350	001368	0025410394	Mai Ngọc Tuyết	Vy	Nữ	28/07/2007	ĐHSLY25A	5.3	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
351	001369	0025411946	Nguyễn Thị Khánh	Vy	Nữ	20/04/2007	ĐHSSINH25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
352	001370	0025414174	Nguyễn Thị Triệu	Vy	Nữ	01/12/2007	ĐHSPCN25B	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
353	001371	0025413768	Nguyễn Trần Thảo	Vy	Nữ	24/09/2007	ĐHSKHTN25E	5.7	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
354	001372	0025414600	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	03/02/2007	ĐHSKHTN25E	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
355	001373	0025410107	Phạm Huỳnh Kiều	Vy	Nữ	23/01/2007	ĐHSKHTN25A	3.7	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên

STT	SBD	MSSV	THÔNG TIN VỀ THÍ SINH				Điểm TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ	Khoa
			Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp SV				
356	001374	0025411418	Trần Kiều Vy	Nữ	09/11/2007	ĐHSKHTN25E	4.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
357	001375	0025413385	Trần Thị Kiều Vy	Nữ	29/05/2007	ĐHSPCN25B	3.5	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
358	001376	0025412017	Võ Thúy Vy	Nữ	07/03/2007	ĐHSLY25A	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
359	001377	0025411338	Trần Huỳnh Thanh Xuân	Nữ	19/01/2007	ĐHSPCN25B	7.2	Đạt TA 1, 2	Học Tiếng Anh 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
360	001378	0025412532	Châu Thị Như Ý	Nữ	21/05/2007	ĐHSKHTN25E	6.0	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
361	001379	0025414529	Đỗ Thị Như Ý	Nữ	22/09/2007	ĐHSKHTN25E	3.8	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
362	001380	0025411435	Huỳnh Như Ý	Nữ	31/05/2007	ĐHSLY25A	5.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
363	001381	0025410135	Đỗ Phi Yến	Nữ	21/05/2007	ĐHSPCN25B	3.0	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
364	001382	0025410878	Ngô Hồng Phi Yến	Nữ	09/09/2007	ĐHSPCN25B	4.3	Không đạt	Học Tiếng Anh 1, 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên
365	001383	0025413792	Trần Lê Bảo Yến	Nữ	22/09/2007	ĐHSKHTN25E	5.5	Đạt TA 1	Học Tiếng Anh 2, 3	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên